

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

--- o0o ---

Tập 18

QUYỂN THỨ 438

HỘI THỨ HAI

Phẩm

ĐÔNG BẮC PHƯƠNG

Thứ 43 - 1

Khi ấy, Thiên Đế Thích khởi nghĩ này rằng: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe danh tự pháp môn kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu một phen qua tai, các thiện nam tử thiện nữ nhân này đã ở vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ gần gũi cúng dường, phát thệ nguyện rộng, trồng các căn lành, được nhiều bạn thiện tri thức nhiếp thọ; huống năng thơ tả thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc năng theo sức như nói tu hành. Phải biết người này quyết định ở chỗ vô lượng Phật quá khứ gần gũi thừa sự, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi

khen, trông nhiều cội đức, từng nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nghe rồi thọ trì, suy nghĩ đọc tụng, vì người diễn nói, như dạy tu hành, hoặc đối kinh này năng hỏi năng đáp. Nhờ phước lực đây nay xong việc này.

Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân đã từng cúng dường vô lượng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, công đức thuần tịnh, nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, tâm kia chẳng kinh chẳng sợ, nghe rồi tin vui như nói tu hành. Phải biết người này từng ở quá khứ nhiều trăm ngàn kiếp tu tập Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên với đời nay năng thành việc này.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe trong kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây có bao nghĩa thú, chẳng kinh chẳng sợ cũng chẳng sanh nghi. Nghe rồi thọ trì, suy nghĩ đọc tụng, thơ tả giải nói, như nói tu hành. Phải biết người này đã đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được chẳng quay lui.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, nghĩa thú thẳm sâu rất khó tin hiểu. Nếu ở đời trước chẳng tu tập lâu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dễ đâu tạm được nghe tức tin hiểu đặng.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế hủy chê bài báng. Phải biết người này đã ở đời trước do lòng tham sân si che lấp, nên đối kinh điển Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng từng hủy báng.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Người ngu si như thế nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú thẳm sâu, bởi sức thói quen chẳng tin chẳng muốn, tâm chẳng thanh tịnh.

Sở dĩ vì sao? Người si như thế ở đời quá khứ chưa từng gần gũi chư Phật Bồ-tát và chúng đệ tử, chưa từng thỉnh hỏi làm sao nên hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Làm sao nên trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Làm sao nên tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Làm sao nên học Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nên nay nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, hủy chê bài báng chẳng tin chẳng muốn, tâm chẳng thanh tịnh.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế nghĩa thú thẳm sâu rất khó tin hiểu. Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân chưa lâu tin hiểu vui muốn tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chưa lâu tin muốn an trụ nội không cho đến vô tánh

tự tánh không. Chưa lâu tin muốn tu tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Chưa lâu tin muốn tu tập tám giải thoát, chín thứ đệ tịnh, năm thần thông.

Chưa lâu tin muốn tu học Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng và vô lượng vô biên Phật pháp khác. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây nghĩa thú thẳm sâu chẳng năng tin hiểu, hoặc sanh hủy báng, chưa là hiếm có.

Bạch Thế Tôn! Tôi nay kính lễ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Bạch Thế Tôn! Nếu tôi kính lễ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu tức là kính lễ nhất thiết tướng trí?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đế Thích rằng: Như vậy như vậy. Như người đã nói, kính lễ Bát-nhã Ba-la-mật-đa tức là kính lễ nhất thiết tướng trí?

Vì có sao? Kiền Thi Ca! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, hoặc nhất thiết trí, hoặc đạo tướng trí, hoặc nhất thiết tướng trí đều từ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà sanh ra vậy.

Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử thiện nữ nhân, muốn trụ Như Lai nhất thiết tướng trí, phải trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn sanh Như Lai

nhất thiết trí, đạo tướng trí và các công đức khác, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn được dứt hẳn tất cả phiền não tập khí nối nhau, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, độ loại hữu tình, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn khéo an lập các loại hữu tình Thanh văn chủng tánh ở Thanh văn thừa, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn khéo an lập các loại hữu tình Độc giác chủng tánh ở Độc giác thừa, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn khéo an lập các loại hữu tình Đại thừa chủng tánh ở Vô thượng thừa, khiến mau chứng được sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân muốn được công đức tối thắng ba cõi, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn dẹp tất cả bè lũ đen tối, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Muốn khéo nhiếp thọ các chúng Bí-sô, phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bấy giờ, Thiên Đê Thích thừa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm sao trụ sắc, làm sao trụ thọ tướng hành thức. Làm sao trụ nhãn cho đến ý. Làm sao trụ sắc cho đến pháp. Làm sao trụ nhãn thức cho đến ý thức. Làm sao trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Làm sao trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Làm sao trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Làm sao trụ Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm sao tập học sắc, làm sao tập học thọ tướng hành thức. Cho đến làm sao tập học Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Bấy giờ, Phật bảo Thiên Đê Thích rằng: Kiền Thi Ca! Hay thay, hay thay! Người với ngày nay nương thần lực Phật năng hỏi Như Lai nghĩa sâu như thế. Lóng nghe, lóng nghe, khéo nghĩ nhớ lấy. Ta sẽ vì người phân biệt giải nói.

Kiền Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối sắc chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập sắc. Nếu đối thọ tướng hành thức chẳng trụ chẳng tập, đấy là trụ tập thọ tướng hành thức.

Nếu đổi nhãn cho đến ý chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập nhãn cho đến ý. Nếu đổi sắc cho đến pháp chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập sắc cho đến pháp. Nếu đổi nhãn thức cho đến ý thức chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập nhãn thức cho đến ý thức.

Nếu đổi Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Nếu đổi nội không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập nội không cho đến vô tánh tự tánh không.

Nếu đổi bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Nếu đổi Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng trụ chẳng tập, đây là trụ tập Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đổi sắc bất đắc khá trụ khá tập, đổi thọ tưởng hành thức bất đắc khá trụ khá tập. Cho đến đổi Phật mười lực bất đắc khá trụ khá tập, cho đến đổi mười tám pháp Phật bất cộng bất đắc khá trụ khá tập.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nếu đối sắc phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập đây là trụ tập sắc. Nếu đối thọ tướng hành thức phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập thọ tướng hành thức.

Nếu đối nhãn cho đến ý phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nhãn cho đến ý. Nếu đối sắc cho đến pháp phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập sắc cho đến pháp.

Nếu đối nhãn thức cho đến ý thức phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nhãn thức cho đến ý thức.

Nếu đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Nếu đối nội không cho đến vô tánh tự tánh không phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập nội không cho đến vô tánh tự tánh không.

Nếu đối bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi.

Nếu đời Phật mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng phi trụ phi chẳng trụ, phi tập phi chẳng tập, đây là trụ tập Phật mười lục cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Vì có sao? Kiều Thi Ca! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa quán sắc thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Quán thọ tưởng hành thức thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Cho đến quán Phật mười lục thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc. Cho đến quán mười tám pháp Phật bất cộng thời trước bất khả đắc, thời sau bất khả đắc, thời giữa bất khả đắc vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu.

Phật nói: Như vậy. Xá-lợi-tử! Sắc chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất là thẳm sâu, thọ tưởng hành thức chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất là thẳm sâu. Như vậy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như thẳm sâu nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa rất là thẳm sâu.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế khó nổi so lường.

Phật nói: Như vậy. Xá-lợi-tử! Sắc chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó nổi so lường, thọ tướng hành thức chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó nổi so lường. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như khó so lường nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó nổi so lường.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là vô lượng.

Phật nói: Như vậy. Xá-lợi-tử! Sắc chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô lượng, thọ tướng hành thức chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô lượng. Cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chơn như vô lượng nên Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô lượng.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sắc thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tánh thọ tướng hành thức thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nhãn thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tánh sắc thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh pháp thẳm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng hành tánh nhãn thức

thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý thức thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nội không thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng thăm sâu là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Tánh sắc thăm sâu tức chẳng phải sắc, tánh thọ tưởng hành thức thăm sâu tức chẳng phải thọ tưởng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng thăm sâu tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng hành tánh sắc khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh thọ tướng hành thức khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nhãn khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh sắc khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh pháp khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nhãn thức khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý thức khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nội không khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng khó so lường là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Tánh sắc khó so lường tức chẳng phải sắc, tánh thọ tưởng hành thức khó so lường tức chẳng phải thọ tưởng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng khó so lường tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng.

Lại nữa, Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh sắc vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng hành tánh thọ tưởng hành thức vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nhãn vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh sắc vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh pháp vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nhãn thức vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh ý thức vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh nội không vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh vô tánh tự tánh không vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh bốn niệm trụ vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh tám thánh đạo chi vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Chẳng hành tánh Phật mười lực vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng hành tánh mười tám pháp Phật bất cộng vô lượng là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Vì có sao? Xá-lợi-tử! Tánh sắc vô lượng tức chẳng phải sắc, tánh thọ tưởng hành thức vô lượng tức chẳng phải thọ tưởng hành thức. Cho đến tánh mười tám pháp Phật bất cộng vô lượng tức chẳng phải mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế đã rất thẳm sâu khó lường, vô lượng, khó nổi tin hiểu, chẳng nên ở trước Bồ-tát mới học Đại thừa kia mà thuyết, vì e kia nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây tâm họ kinh hoàng run sợ do dự chẳng tin hiểu được. Chỉ nên thuyết ở trước Bồ-tát ngôi Bất thối chuyển, kia nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run chẳng sợ, cũng chẳng do dự. Nghe rồi tin hiểu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói.

Bấy giờ, Thiên Đế Thích hỏi Xá-lợi-tử rằng: Bạch Đại đức! Nếu có ở trước Bồ-tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế có làm lỗi nào?

Xá-lợi-tử nói: Kiền Thi Ca! Nếu có ở trước Bồ-tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, kia nghe kinh hoàng run sợ do dự, chẳng tin hiểu được hoặc sanh hủy báng. Do đây gây nên tăng trưởng nghiệp nặng cảm đọa ác thú, chìm ba ác thú ở lâu sanh tử, khó chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy nên kẻ trí chẳng nên ở trước Bồ-tát mới học Đại thừa kia thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế.

Khi ấy, Thiên Đế Thích lại hỏi cụ thọ Xá-lợi-tử rằng: Bạch Đại đức! Vả có Bồ-tát chưa nhận biệt ký

Vô thượng Đại Bồ-đề, nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế chẳng kinh hoàng chẳng run chẳng sợ chẳng do dự chẳng?

Xá-lợi-tử đáp: Có. Kiền Thi Ca! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng lâu sẽ nhận ký Đại Bồ-đề.

Kiền Thi Ca! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run chẳng sợ, cũng chẳng do dự. Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này đã nhận ký Vô thượng Đại Bồ-đề. Nếu kẻ chưa nhận, ở chỗ chẳng hơn một Phật hoặc hai Phật quyết định sẽ được nhận ký Đại Bồ-đề. Hoặc chẳng phải vậy, nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, tâm quyết định kinh hoàng run sợ do dự.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát lâu học Đại thừa, lâu phát đại nguyện, lâu tu sáu thứ Ba-la-mật-đa và vô lượng vô biên Phật pháp khác, lâu ở chỗ vô lượng vô biên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen, lâu thờ vô lượng vô biên bạn lành. Do nhân duyên này, nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, tâm chẳng kinh hoàng, chẳng run sợ, cũng chẳng do dự. Nghe rồi tin hiểu thọ trì đọc

tụng, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói, hoặc năng thơ tả, như nói tu hành.

Bấy giờ, Xá-lợi-tử thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Tôi nay muốn nói một ít ví dụ các Bồ-tát Ma-ha-tát, cúi xin Thế Tôn thương xót hứa cho!

Phật bảo: Xá-lợi-tử! Muốn nói thì nói, tùy ý người nói.

Xá-lợi-tử nói: Bạch Thế Tôn! Như các thiện nam tử, thiện nữ nhân trụ Bồ-tát thừa, trong mộng tu hành Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tới cõi Bồ-đề, cho đến ngôi yên tòa diệu Bồ-đề.

Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hãy gần Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Huống có Bồ-tát Ma-ha-tát vì cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tu hành Bát-nhã, Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, mà

chẳng mau chứng sở cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề?

Bạch Thế Tôn! Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng lâu sẽ tới dưới cội Bồ-đề, chẳng lâu sẽ ngồi tòa diệu Bồ-đề, chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp lợi vui tất cả.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, thọ trì đọc tụng, tinh siêng tu học, suy nghĩ đúng lý. Phải biết các thiện nam tử, thiện nữ nhân này đã lâu học Đại thừa, căn lành thành thực, cúng dường chư Phật, thờ nhiều bạn lành, trồng nhiều cội đức, mới năng thành việc này.

Bạch Thế Tôn! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, tin hiểu thọ trì, đọc tụng tu tập, suy nghĩ đúng lý, vì người diễn nói. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này hoặc đã được nhận ký Đại Bồ-đề, hoặc gần sẽ nhận ký Đại Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này như trụ ngôi Bồ-tát Ma-ha-tát bất thối, mau được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do nhờ đây được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, năng thâm tin hiểu, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, theo dạy tu hành, vì người diễn nói.

Bạch Thế Tôn! Ví như có người dạo đi đồng nội trải qua đường hiểm một trăm do tuần, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn năm trăm, trước thấy các tướng của thành ấp vương đô, nghĩa là người thả trâu, vườn rừng thấy. Thấy các tướng rồi, bèn khởi nghĩ này: Thành ấp vương đô cách đây chẳng xa. Khởi nghĩ đấy rồi, thân tâm thư thái, chẳng sợ ác thú, ác tặc, đói khát.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Phải biết chẳng lâu sẽ được nhận ký, hoặc đã được nhận, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát này không sợ đọa bậc Thanh văn, Độc giác.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này đã được thấy nghe, cung kính cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu tướng trước Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi-tử rằng: Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Người nhờ Phật lực nên nói nữa đi.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Ví như có người muốn xem biển cả, đi lần hỏi tới trải đã nhiều thời, chẳng thấy núi rừng, bèn khởi

nghĩ này: Nay xem tướng đây, biển cả chẳng xa. Sở dĩ vì sao? Vì gần bờ biển đất phải thấp dần, tất không núi rừng. Người kia bấy giờ, dù chưa thấy biển mà thấy tướng gần, vui mừng nhảy nhót, ta mau chắc sẽ được thấy biển cả.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Bồ-tát Ma-ha-tát này dù chưa được Phật hiện tiền trao ký: Người ở đời sau, trải chừng mấy kiếp, hoặc trải trăm kiếp, hoặc trải ngàn kiếp, hoặc trải trăm ngàn kiếp, cho đến hoặc trải trăm ngàn trăm ức muôn ức kiếp, sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề; mà lẽ tự biết nhận ký chẳng xa.

Vì có sao? Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này đã được thấy nghe, cung kính cúng dường, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu tướng trước Vô thượng Bồ-đề vậy.

Bạch Thế Tôn! Ví như mùa xuân, hoa quả cây thảy lá cũ đã rụng, nhánh nhóc thêm nhuận, nhiều người thấy rồi, đều khởi nói rằng: Hoa quả lá mới sẽ ra chẳng lâu. Sở dĩ vì sao? Các cây thảy đây trước hiện tướng hoa quả lá mới vậy. Người châu Thiệm bộ nam nữ lớn nhỏ, thấy tướng đây rồi, vui mừng nhảy nhót, đều nói lời này: Chẳng lâu chúng ta sẽ được thấy hoa quả thịnh mậu đây.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế. Nếu được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu, cung kính cúng dường. Phải biết căn lành đời trước thành thực, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, chẳng lâu sẽ nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát này nên khởi nghĩ đây: Ta trước chắc có thắng lực căn lành năng dẫn Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên nay thấy nghe cung kính cúng dường Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, thọ trì đọc tụng, rất sanh tin hiểu, suy nghĩ đúng lý, theo sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Nay trong hội đây có các Thiên tử thấy Phật quá khứ thuyết pháp này đây đều sanh vui mừng, đều đồng nghĩ rằng: Xưa các Bồ-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu như thế bèn được nhận ký. Nay các Bồ-tát đã nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đây, chẳng lâu chắc sẽ nhận ký Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Ví như người nữ mang thai đã lâu, thân ngày càng nặng, động ngưng chẳng yên, ăn uống ngủ nghỉ, thở đều giảm ít, buồn chẳng nhiều lời, chán việc thường làm, vì chịu đau khổ vậy, nên nhiều việc phế bỏ. Có bà di mẫu thấy tướng đây rồi, liền biết nàng này chẳng lâu sinh đẻ.

Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, trước trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật, thờ nhiều bạn lành, căn lành thành thực, nên nay được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu, theo sức tu tập.

Bạch Thế Tôn! Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này do nhân duyên đây, chẳng lâu được nhận ký Vô thượng Chánh đẳng Đại Bồ-đề.

Bấy giờ, Phật khen Xá-lợi-tử rằng: Hay thay, hay thay! Người giỏi năng thuyết ví dụ Bồ-tát được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ đúng lý, rất sanh tin hiểu. Phải biết đều là Phật lực oai thần khiến người dẫn phát biện tài như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Rất lạ. Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác khéo năng nhiếp thọ các Bồ-tát Ma-ha-tát, khéo năng phó chúc các Bồ-tát Ma-ha-tát.

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Vì có sao? Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cầu tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vì nhiều hữu tình được lợi vui vậy, thương xót nhiều ích các trời người vậy. Các chúng Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tinh siêng tu học hạnh Bồ-tát, vì muốn nhiều

ích vô lượng trăm ngàn các loại hữu tình, vì muốn nhiếp thọ vô lượng trăm ngàn các Bồ-tát nên dùng bốn nhiếp sự mà nhiếp thọ đó. Những gì là bốn? Một là bố thí, hai là ái ngữ, ba là lợi hành, bốn là đồng sự.

Bồ-tát Ma-ha-tát này tự chính an trụ mười thiện nghiệp đạo, cũng an lập người khiến siêng tu học mười thiện nghiệp đạo. Tự vào sơ tinh lự cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ, cũng dạy người vào sơ tinh lự cho đến Phi tướng phi phi tướng xứ. Tự hành bố thí, cũng dạy người hành bố thí. Tự hành tịnh giới, cũng dạy người hành tịnh giới. Tự hành an nhẫn, cũng dạy người hành an nhẫn. Tự hành tinh tiến, cũng dạy người hành tinh tiến. Tự hành tinh lự, cũng dạy người hành tinh lự. Tự hành bát-nhã, cũng dạy người hành bát-nhã.

Bồ-tát Ma-ha-tát này nương dựa Bát-nhã Ba-la-mật-đa phương tiện khéo léo, tuy dạy hữu tình chứng quả Dự lưu mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả Nhất lai mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả Bất hoàn mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng quả A-la-hán mà chẳng tự chứng. Tuy dạy hữu tình chứng Độc giác Bồ-đề mà chẳng tự chứng.

Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng khuyên vô

lượng trăm ngàn Bồ-tát tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Tự trụ bậc Bồ-tát bất thối chuyển, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến trụ bậc Bồ-tát bất thối chuyển. Tự siêng tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến siêng tinh tiến nghiêm tịnh cõi Phật. Tự siêng tinh tiến thành thực hữu tình, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến siêng tinh tiến thành thực hữu tình. Tự siêng phát khởi Bồ-tát thần thông, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến siêng phát khởi Bồ-tát thần thông. Tự siêng nghiêm tịnh đà-la-ni môn, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến siêng nghiêm tịnh đà-la-ni môn. Tự siêng nghiêm tịnh tam-ma-địa môn, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến siêng nghiêm tịnh tam-ma-địa môn. Tự năng chứng được viên mãn biện tài, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến kia chứng được viên mãn biện tài.

Tự năng nhiếp thọ viên mãn sắc thân, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến năng nhiếp thọ viên mãn sắc thân. Tự năng nhiếp thọ viên mãn tướng hảo, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát khiến năng nhiếp thọ viên mãn tướng hảo. Tự năng nhiếp thọ viên mãn bậc đồng chơn, cũng

**khuyên vô lượng trăm ngàn Bồ-tát cũng năng nhiếp
thọ viên mãn bậc đồng chơn.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này tự tu bốn niệm trụ cho
đến tám thánh đạo chi, cũng khuyên kia tu bốn
niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tự trụ nội
không cho đến vô tánh tự tánh không, cũng khuyên
kia trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không.
Tự tu Phật mười lực cho đến mười tám pháp Phật
bất cộng, cũng khuyên kia tu Phật mười lực cho đến
mười tám pháp Phật bất cộng. Tự tu nhất thiết trí,
đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí, cũng khuyên kia
tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.
Tự dứt tất cả tập khí phiền não nối nhau, cũng
khuyên kia dứt tất cả tập khí phiền não nối nhau.
Tự chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề quay xe
diệu pháp lợi vui tất cả, cũng khuyên kia chứng sở
cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề làm sự nghiệp
này.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Thế Tôn
rất lạ! Thiện Thệ hiếm có! Bồ-tát Ma-ha-tát này
trọn nên nhóm đại công đức như thế, vì muốn nhiều
ích tất cả hữu tình, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa
thẳm sâu như thế, cầu chứng Vô thượng Chánh
đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp lợi vui tất cả. Bạch**

Thế Tôn! Bồ-tát Ma-ha-tát tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm sao cho mau viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ tướng hành thức hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tử thiết thân ý xứ hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy sắc xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tử thiết thân ý giới hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy sắc giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp giới hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn thức giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tử thiết thân ý thức giới hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xúc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tử thiết thân ý xúc hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy Tịnh giới, An nhãn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy nội không hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy bốn niệm trụ hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi hoặc tăng hoặc giảm.

Cho đến chẳng thấy Phật mười lực hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tăng hoặc giảm.

Chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn hoặc tăng hoặc giảm. Chẳng thấy nhất thiết trí hoặc tăng hoặc giảm; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí hoặc tăng hoặc giảm. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng thấy đây pháp, chẳng thấy đây phi pháp. Chẳng thấy đây

quá khứ, chẳng thấy đây vị lai, chẳng thấy đây hiện tại. Chẳng thấy đây thiện, chẳng thấy đây phi thiện. Chẳng thấy đây hữu ký, chẳng thấy đây vô ký. Chẳng thấy đây hữu vi, chẳng thấy đây vô vi.

Chẳng thấy đây cõi Dục, chẳng thấy đây cõi Sắc, chẳng thấy đây cõi Vô sắc. Chẳng thấy đây Bồ thí Ba-la-mật-đa, cho đến chẳng thấy đây Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Chẳng thấy đây nội không, cho đến chẳng thấy đây vô tánh tự tánh không. Chẳng thấy đây bốn niệm trụ, cho đến chẳng thấy đây tám thánh đạo chi.

Như vậy cho đến chẳng thấy đây Như Lai mười lục, cho đến chẳng thấy đây mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng thấy đây tất cả đà-la-ni môn, chẳng thấy đây tất cả tam-ma-địa môn. Chẳng thấy đây nhất thiết trí, chẳng thấy đây đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Vì có sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp không tánh tướng, vì không tác dụng, vì chẳng thể chuyển, vì hư dối lừa gạt chẳng bền chắc, chẳng tự tại, vì không giác thọ, vì lìa ngã, hữu tình, mạng giả, sanh giả, nói rộng cho đến tri kiến giả vậy.

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng:
Bạch Thế Tôn! Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ
bàn.**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như
ngươi đã nói. Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.**

**Thiện Hiện! Sắc chẳng thể nghĩ bàn nên Như
Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành
thức chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết
chẳng thể nghĩ bàn.**

**Nhãn xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiệt thân ý xứ
chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
thể nghĩ bàn.**

**Sắc xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thanh hương vị xúc pháp
xứ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
thể nghĩ bàn.**

**Nhãn giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiệt thân ý giới
chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
thể nghĩ bàn.**

**Sắc giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, thanh hương vị xúc pháp**

**giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết
chẳng thể nghĩ bàn.**

**Nhân thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai
đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiết thân ý
thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết
chẳng thể nghĩ bàn.**

**Nhân xúc chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, nhĩ tử thiết thân ý xúc
chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
thể nghĩ bàn.**

**Nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng thể
nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn,
nhĩ tử thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ
chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng
thể nghĩ bàn.**

**Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên
Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến Bát-
nhã Ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai
đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.**

**Nội không chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã
thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến vô tánh tự tánh
không chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết
chẳng thể nghĩ bàn.**

Bốn niệm trụ chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến tám thánh đạo chi chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Như vậy cho đến Phật mười lục chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Tất cả đà-la-ni môn chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn, tất cả tam-ma-địa môn chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Nhất thiết trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng thể nghĩ bàn nên Như Lai đã thuyết chẳng thể nghĩ bàn.

Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết rõ sắc là chẳng thể nghĩ bàn, thọ tướng hành thức là chẳng thể nghĩ bàn. Cho đến nhất thiết trí là chẳng thể nghĩ bàn; đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí là chẳng thể nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, đối sắc chẳng khởi

tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối thọ tướng hành thức chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối nhân xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối nhĩ tử thiết thân ý xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối sắc xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối nhân giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối nhĩ tử thiết thân ý giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối sắc giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối nhân thức giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối nhĩ tử thiết thân ý giới chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn xúc chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đôi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đôi Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi nội không chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đối vô tánh tự tánh không chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đôi bốn niệm trụ chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đối tám thánh đạo chi chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Như vậy cho đến đối Phật mười lực chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, cho đến đối mười tám pháp Phật bất cộng chẳng

khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối tất cả đà-la-ni môn chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn, đối tất cả tam-ma-địa môn chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn.

Đối nhất thiết trí chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn; đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khởi tướng hoặc thể nghĩ bàn hoặc chẳng thể nghĩ bàn. Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

--- o0o ---